

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG  
LAM DONG INVESTMENT AND HYDRAULIC  
CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Số/No.: 12/2026/QĐ-HĐQT/LHC

Lâm Đồng, ngày/day 19 tháng/month 4 năm/year 2026

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG DECISION

Re: The issuance of the Operational Regulations of the Board of Directors  
BOARD OF DIRECTORS

LAM DONG INVESTMENT AND HYDRAULIC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành của Công ty;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/26-LHC ngày 19 tháng 4 năm 2026.
- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020 and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019 and its amendments and supplements;
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities and its amendments and supplements;
- Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the securities market and its amendments and supplements;
- The current Charter of the Company;
- Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/26-LHC of the 2026 AGM of Shareholders dated April 19, 2026.

### QUYẾT ĐỊNH/Hereby Decides:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (được sửa đổi, bổ sung), đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/26-LHC ngày 19 tháng 4 năm 2026.

**Article 1.** Promulgated together with this Decision is the Operational Regulations of the Board of Directors (amended and supplemented) of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company, which was approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders under Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/26-LHC dated April 19, 2026.

### Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế toàn bộ các Quy chế đã ban hành trước đây của Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng nghiệp vụ, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và Công ty con, cùng tất cả các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Article 2. Effectiveness**

1. The Regulations promulgated together with this Decision shall take effect from the date of signing and shall replace in their all previously issued Regulations of the Company.

2. Members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, the Board of Management, Heads of specialized Departments/Divisions, Directors of subordinate units and subsidiary companies, as well as all relevant individuals and departments, shall be responsible for the strict implementation of this Decision.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**ON BEHALF OF THE BOD**

**CHỦ TỊCH/Chairman**



**Lê Đình Hiễn**



**Nơi nhận/Recipients:**

- Theo điều 2/As in Article 2;
- Lưu/Archive: VP/Office.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  
***Independence - Freedom - Happiness***  
-----

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG  
LHC**

**OPERATIONAL REGULATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS  
LAMDONG INVESTMENT AND HYDRAULIC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY  
LHC**

Lâm Đồng, ngày/day 19 tháng/month 4 năm/year 2026





<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;</li> <li>- Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;</li> <li>- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng;</li> <li>- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCĐ” số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LHC ngày 19/4/2026.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements;</li> <li>- The Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019;</li> <li>- Decree No.155/2020/ND-CP of the Government dated 31/12/2020 and Decree No.245/2025/ND-CP of the Government dated 11/9/2025 amending and supplementing certain provisions of the Degree No.245/2025/ND-CP;</li> <li>- Circular No.96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16/11/2020; and Circular No. 116/2020/TT-BTC of the Minister of Finance dated 31/12/2020;</li> <li>- Pursuant to the Charter of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company;</li> <li>- Pursuant to Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LHC of the General Meeting of Shareholders “GMS” dated April 19, 2026.</li> </ul>
<p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng, bao gồm các nội dung sau:</p>	<p>The Board of Directors hereby issues the Operational Regulations of the BOD of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company, with the following contents:</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương I</b> <b>QUY ĐỊNH CHUNG</b></p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p><b>1. Phạm vi điều chỉnh:</b> Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“<b>HĐQT</b>”) quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT và các thành viên HĐQT nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p><b>2. Đối tượng áp dụng:</b> Quy chế này được áp dụng cho HĐQT, các thành viên HĐQT.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Chapter I</b> <b>GENERAL PROVISIONS</b></p> <p><b>Article 1. Scope and Applicability</b></p> <p><b>1. Scope of Regulation:</b> These Operational Regulations (the “<b>Regulations</b>”) stipulate the organizational structure, operating principles, powers, and obligations of the Board of Directors (the “<b>BOD</b>”) and its members, in order to operate in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other relevant legal provisions.</p> <p><b>2. Applicability:</b> These Regulations shall apply to the BOD and its members.</p>
<p><b>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của HĐQT</b></p> <p>1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông (“<b>ĐHĐCĐ</b>”),</p>	<p><b>Article 2. Operating principles of the BOD</b></p> <p>1. The BOD shall work on a collegiate basis. The members of the BOD are personally responsible for their assigned tasks and are jointly responsible to the General Meeting of Shareholders (the</p>



<p>trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.</p> <p>2. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.</p>	<p>“GMS”) and before the law for the resolutions and decisions of the BOD regarding the Company's development.</p> <p>2. The BOD delegates the responsibility to the General Director to manage and organize the implementation of the resolutions and decisions of the BOD.</p>
---	--

**Chương II**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT**

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
  - a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
  - b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
  - c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
  - d. Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
  - đ. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. Từng thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

**Chapter II**  
**MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**Article 3. Rights and obligations of a member of the BOD**

1. A member of the BOD has all the rights stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, relevant laws, and the Company's Charter, including the right to be provided with information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units.
2. A member of the BOD has the obligations stipulated in the Company's Charter and the following obligations:
  - a. To perform their duties honestly and prudently for the highest interests of the shareholders and the Company;
  - b. To attend all meetings of the BOD and to provide opinions on the matters under discussion;
  - c. To promptly and fully report to the BOD any remuneration received from subsidiaries, associated companies, and other organizations;
  - d. To report to the BOD at the earliest meeting any transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds more than 50% of the charter capital, and the member of the BOD and their related parties; transactions between the Company and a company in which the member of the BOD was a founding member or a corporate manager within the last three (03) years prior to the transaction;
  - đ. To make information disclosures when conducting transactions of the Company's shares in accordance with the law.
3. Each independent members of the listed company's BOD must prepare an assessment report on the activities of the BOD.



<p><b>Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên HĐQT</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.</li> <li>2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.</li> </ol>	<p><b>Article 4. Right of a member of the BOD to be provided with information</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. A member of the BOD has the right to request the General Director, Deputy General Directors, and other managers in the Company to provide information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units.</li> <li>2. The requested manager must provide timely, complete, and accurate information and documents as requested by the member of the BOD. The procedures for requesting and providing information shall be stipulated in the Company's Charter.</li> </ol>
<p><b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. HĐQT có 05 (năm) thành viên. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu là 01 (một) thành viên không điều hành.  Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 01 (một) thành viên.</li> <li>2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</li> <li>3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</li> <li>4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập.</li> </ol>	<p><b>Article 5. Term and number of Members of the BOD</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. The BOD shall have five (05) members. The structure of the Company's BOD must ensure that at least one (01) non-executive member.  The number of independent members of The BOD shall be at least one (01) member.</li> <li>2. The term of office for a member of the BOD shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of one company for no more than two (02) consecutive terms.</li> <li>3. In case the terms of all members of the BOD end at the same time, they shall continue to serve as members of the BOD until new members are elected to replace them and take over their duties.</li> <li>4. The Company's Charter shall specify the number, rights, obligations, and method of organization and coordination of the independent members of the BOD.</li> </ol>



## **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT**

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
  - c. Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;
  - d. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.
2. Thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
  - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
  - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

## **Article 6. Standards and conditions for members of the BOD**

1. A member of the BOD must meet the following standards and conditions:
  - a. Not be a person stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
  - b. To have professional qualifications and experience in business administration or in the Company's business sector, and not necessarily be a shareholder of the Company, unless otherwise stipulated in the Company's Charter;
  - c. A member of the Company's BOD may concurrently hold the position of a member of the BOD or the Members' Council in no more than five (05) other companies.
  - d. Other standards and conditions according to the Company's Charter.
2. An independent member of the BOD, as stipulated in point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, must meet the following standards and conditions:
  - a. Not be a person currently working for the Company, its parent company, or a subsidiary of the Company; not be a person who has worked for the Company, its parent company, or a subsidiary of the Company for at least the three (03) preceding years;
  - b. Not be a person receiving a salary or remuneration from the company, except for the allowances that members of the BOD are entitled to according to regulations;
  - c. Not be a person whose spouse, natural father, adoptive father, natural mother, adoptive mother, natural child, adopted child, or



<p>d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>đ. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát “BKS” của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;</p> <p>e. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.</p> <p>3. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.</p>	<p>full sibling is a major shareholder of the Company; is a manager of the Company or a subsidiary of the Company;</p> <p>d. Not be a person who directly or indirectly owns at least one percent (01%) of the total voting shares of the Company;</p> <p>đ. Not be a person who has served as a member of the BOD or the Board of Supervisors “BOS” of the Company for at least the five (05) preceding years, except in the case of being appointed for two (02) consecutive terms;</p> <p>e. Other standards and conditions according to the Company's Charter.</p> <p>3. An independent member of the BOD must notify the BOD upon ceasing to meet the standards and conditions stipulated in Clause 2 of this Article and shall automatically cease to be an independent member from the date of non-compliance. The BOD must announce the case of an independent member no longer meeting the standards and conditions at the nearest GMS or convene a GMS to elect a replacement or additional independent member within six (06) months from receiving the notice from the relevant independent member.</p>
<p><b>Điều 7. Chủ tịch HĐQT</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.</p> <p>2. Chủ tịch HĐQT Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;</p>	<p><b>Article 7. Chairman of the BOD</b></p> <p>1. The Chairman of the BOD shall be elected, relieved from duty, and dismissed by the BOD from among its members.</p> <p>2. The Chairman of the BOD shall not concurrently be the General Director.</p> <p>3. The Chairman of the BOD has the following powers and obligations:</p> <p>a. To prepare the work program and plan of the BOD;</p>



<p>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;</p> <p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;</p> <p>đ. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ;</p> <p>e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.</p> <p>5. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp;</p> <p>b. Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p>	<p>b. To prepare the agenda, content, and documents for meetings; to convene, preside over, and chair meetings of the BOD;</p> <p>c. To organize the passing of resolutions and decisions of the BOD;</p> <p>d. To supervise the process of implementing the resolutions and decisions of the BOD;</p> <p>đ. To chair meetings of the GMS;</p> <p>e. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises and the Company's Charter.</p> <p>4. In case the Chairman of the BOD submits a letter of resignation or is dismissed, the BOD must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the letter or being dismissed. In case the Chairman of the BOD is absent or unable to perform their duties, they must authorize in writing another member to exercise the powers and perform the obligations of the Chairman according to the principles stipulated in the Company's Charter. If there is no authorized person, or if the Chairman is deceased, missing, in temporary detention, serving a prison sentence, serving an administrative handling measure at a compulsory rehabilitation center or a compulsory educational institution, has absconded from their place of residence, has limited or lost legal capacity, has difficulty in cognition and behavior control, or is prohibited by a court from holding a certain position, practicing a certain profession, or doing a certain job, the remaining members shall elect one from among themselves to act as Chairman based on the principle of a majority vote of the remaining members until a new decision is made by the BOD.</p> <p>5. When deemed necessary, the BOD shall appoint a company secretary. The company secretary has the following powers and obligations:</p>
--	--



<p>c. Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>d. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</p> <p>đ. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p>a. To assist in organizing the convening of meetings of the GMS and the BOD; to record the minutes of meetings;</p> <p>b. To assist members of the BOD in exercising their assigned rights and performing their assigned duties;</p> <p>c. To assist the BOD in applying and implementing corporate governance principles;</p> <p>d. To assist the Company in building shareholder relations and protecting the lawful rights and interests of shareholders; in complying with the obligations of information provision, disclosure, and administrative procedures;</p> <p>đ. Other powers and obligations as provided in the Company's Charter.</p>
<p><b>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên HĐQT</b></p> <p>1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>2. ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p><b>Article 8. Relief from duty, dismissal, replacement, and addition of members of the BOD</b></p> <p>1. The GMS shall relieve a member of the BOD from duty in the following cases:</p> <p>a. Does not meet the standards and conditions as stipulated in Article 155 of the Law on Enterprises;</p> <p>b. Submits a letter of resignation and it is approved;</p> <p>c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.</p> <p>2. The GMS shall dismiss a member of the BOD in the following cases:</p> <p>a. Fails to participate in the activities of the BOD for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;</p> <p>b. Other cases as stipulated in the Company's Charter.</p>



<p>3. Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p> <p>4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên HĐQT bị giảm quá (1/3) một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b. Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p>3. When deemed necessary, the GMS may decide to replace a member of the BOD; or relieve from duty or dismiss a member outside of the cases stipulated in Clauses 1 and 2 of this Article.</p> <p>4. The BOD must convene a GMS to elect additional members of the BOD in the following cases:</p> <p>a. The number of members of the BOD has been reduced by more than one-third (1/3) of the number stipulated in the Company's Charter. In this case, the BOD must convene a GMS within 60 days from the date the number of members was reduced by more than one-third;</p> <p>b. The number of independent members of the BOD has decreased, failing to ensure the ratio as stipulated in point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises;</p> <p>c. Except as provided in points a and b of this clause, the GMS shall elect new members to replace those who have been relieved from duty or dismissed at the nearest meeting.</p>
<p><b>Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</b></p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào HĐQT. Việc đề cử người vào HĐQT thực hiện như sau:</p> <p>a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;</p> <p>b. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo</p>	<p><b>Article 9. Method of electing, relieving from duty, and dismissing members of the BOD</b></p> <p>1. A shareholder or group of shareholders holding ordinary shares, according to the ratio stipulated in Article 25 of the Company's Charter, has the right to nominate candidates for the BOD. The nomination shall be conducted as follows:</p> <p>a. Ordinary shareholders who form a group to nominate candidates for the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the GMS;</p> <p>b. Based on the number of members of the BOD, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or several persons as candidates for the BOD, as decided by the GMS. In case the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower</p>



<p>quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.</p>	<p>than the number they are entitled to nominate as decided by the GMS, the remaining candidates shall be nominated by the BOD and other shareholders.</p> <p>2. In case the number of candidates for the BOD through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of the BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be clearly disclosed before the GMS votes to elect members of the BOD in accordance with the law.</p> <p>3. The election of members of the BOD must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares they own multiplied by the number of members to be elected, and the shareholder has the right to cast all or a portion of their votes for one or more candidates. The successful candidates for the BOD are determined by the number of votes from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in the Company's Charter is reached. In case two or more candidates receive the same number of votes for the final position on the BOD, a re-vote will be held among those candidates, or a selection will be made based on the criteria in the election regulations or the Company's Charter.</p> <p>4. The election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD shall be decided by the GMS by ballot.</p>
<p><b>Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</b></p>	<p><b>Article 10. Announcement of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD</b></p>



<p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</li> <li>b. Trình độ chuyên môn;</li> <li>c. Quá trình công tác;</li> <li>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);</li> <li>đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;</li> <li>e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;</li> <li>g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).</li> </ul> <p>2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.</p>	<p>1. In cases where candidates for the BOD have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOD. The disclosed information related to a candidate for the BOD shall include:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Full name, date of birth;</li> <li>b. Professional qualifications;</li> <li>c. Work experience;</li> <li>d. Other managerial positions (including positions on the BOD of other companies);</li> <li>đ. Interests related to the Company and its related parties;</li> <li>e. Other information (if any) as stipulated in the Company's Charter;</li> <li>g. A public company is responsible for disclosing information about the companies where a candidate holds a position as a member of the BOD, other managerial titles, and the candidate's interests related to the company (if any).</li> </ul> <p>2. The announcement of the results of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD shall be made in accordance with the guidelines on information disclosure.</p>
--	---



**Chương III  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT**

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
  - e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

**Chapter III  
THE BOARD OF DIRECTORS**

**Article 11. Powers and obligations of the BOD**

1. The BOD is the management body of the Company and has full authority in the name of the Company to decide on and exercise the rights and obligations of the Company, except for those rights and obligations falling under the authority of the GMS.
2. The powers and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company's Charter, and the GMS. Specifically, the BOD has the following powers and obligations:
  - a. To decide on the strategy, medium-term development plan, and annual business plan of the Company;
  - b. To propose the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered for sale;
  - c. To decide on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares of each class authorized to be offered; to decide on raising additional capital in other forms;
  - d. To decide on the selling price of the Company's shares and bonds;
  - đ. To decide on the repurchase of shares in accordance with Clause 1 and Clause 2 of Article 133 of the Law on Enterprises;
  - e. To decide on investment plans and investment projects within its authority and limits as prescribed by law;
  - g. To decide on market development, marketing, and technology solutions;



<p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến đề ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;</p> <p>n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p>	<p>h. To approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements, and contracts and transactions falling under the decision-making authority of the GMS as stipulated in point d, Clause 2, Article 138, and Clause 1 and Clause 3 of Article 167 of the Law on Enterprises;</p> <p>i. To elect, relieve from duty, and dismiss the Chairman of the BOD; to appoint, relieve from duty, sign contracts with, and terminate contracts with the General Director and other key managers as stipulated by the company charter; to decide on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of such managers; to appoint an authorized representative to participate in the Members' Council or the GMS of other companies, and to decide on the remuneration and other benefits of such persons;</p> <p>k. To supervise and direct the General Director and other managers in the day-to-day business operations of the Company;</p> <p>l. To decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, to decide on the establishment of subsidiaries, branches, and representative offices, and on capital contributions to and the purchase of shares in other enterprises;</p> <p>m. To approve the agenda and content of documents for the GMS, to convene meetings of the GMS, or to collect written opinions for the GMS to pass a resolution;</p> <p>n. To submit the audited annual financial statements to the GMS;</p> <p>o. To propose the dividend rate to be paid; to decide on the timing and procedure for paying dividends or handling losses arising from business operations;</p>
---	---



<p>p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>3. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.</p> <p>4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p>	<p>p. To propose the reorganization or dissolution of the Company; to request the bankruptcy of the Company;</p> <p>q. To decide on the issuance of the operational regulations of the BOD and the internal regulations on corporate governance after they have been approved by the GMS; to decide on the issuance of the regulations on information disclosure of the Company;</p> <p>r. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law, and the Company's Charter.</p> <p>3. The BOD shall pass resolutions and decisions by voting at a meeting, collecting written opinions, or in other forms as stipulated in the Company's Charter. Each member of the BOD shall have one vote.</p> <p>4. In the event that a resolution or decision passed by the BOD is contrary to the provisions of law, a resolution of the GMS, or the Company's Charter and causes damage to the Company, the members who voted in favor of passing that resolution or decision shall be jointly and personally liable for it and must compensate the Company for the damage; members who voted against the said resolution or decision are exempt from liability. In this case, shareholders of the Company have the right to request a Court to suspend the implementation of or annul the said resolution or decision.</p>
<p><b>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</b></p> <p>1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p>	<p><b>Article 12. Duties and powers of the BOD in approving and signing contracts and transactions</b></p> <p>1. The BOD shall approve contracts and transactions with a value of less than 35%, or transactions which result in the total value of transactions arising within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total asset value as recorded in the most recent financial statements, or a lower percentage or value as stipulated in the Company's Charter,</p>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> <p>2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT, thành viên BKS về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>	<p>between the Company and one of the following parties:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, other managers, and their related parties;</li> <li>- Shareholders, authorized representatives of shareholders holding more than 10% of the Company's total ordinary share capital, and their related parties;</li> <li>- Enterprises related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.</li> </ul> <p>2. The Company's representative who signs a contract or transaction must notify the members of the BOD and the BOS of the related parties to that contract or transaction and attach a draft of the contract or the main content of the transaction. The BOD shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notice, unless the company charter stipulates a different period; a member of the BOD who has a related interest in the parties to the contract or transaction shall not have the right to vote.</p>
<p><b>Điều 13. Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường</b></p> <p>1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</li> <li>b. Số lượng thành viên HĐQT, BKS còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</li> <li>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên</li> </ul>	<p><b>Article 13. Responsibility of the BOD in convening an extraordinary GMS</b></p> <p>1. The BOD must convene an extraordinary GMS in the following cases:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. The BOD deems it necessary for the benefit of the Company;</li> <li>b. The remaining number of members of the BOD or the BOS is less than the minimum number required by law;</li> <li>c. At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; the request to convene a GMS must be in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, and must have the signatures of the relevant shareholders, or the request may be</li> </ul>



<p>quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d. Theo yêu cầu của BKS;</p> <p>đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường</p> <p>HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên BKS còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</p> <p>3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</p> <p>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</p> <p>đ. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS;</p> <p>e. Xác định thời gian và địa điểm họp;</p> <p>g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;</p>	<p>made in multiple copies and gather all the signatures of the relevant shareholders;</p> <p>d. At the request of the BOS;</p> <p>đ. Other cases as provided by law and the Company's Charter.</p> <p>2. Convening an extraordinary GMS</p> <p>The BOD must convene a GMS within 30 days from the date the number of remaining members of the BOD, independent members of the BOD, or members of the BOS falls below the minimum number stipulated in the Company's Charter, or from the receipt of a request as stipulated in points c and d, Clause 1 of this Article.</p> <p>3. The convener of the GMS must perform the following tasks:</p> <p>a. Prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting;</p> <p>b. Provide information and resolve complaints related to the list of shareholders;</p> <p>c. Prepare the agenda and content of the meeting; d. Prepare documents for the meeting;</p> <p>đ. Draft the resolutions of the GMS based on the proposed content of the meeting; the list and detailed information of candidates in the case of electing members of the BOD or the BOS;</p> <p>e. Determine the time and venue of the meeting;</p> <p>g. Send the notice of the meeting to each shareholder entitled to attend in accordance with the Law on Enterprises;</p> <p>h. Other tasks to serve the meeting.</p>
---	---

h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.	
<p><b>Điều 14. Các tiểu ban giúp việc HĐQT.</b></p> <p>1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	<p><b>Article 14. Committees of the BOD.</b></p> <p>1. The BOD may establish committees to be in charge of development policy, personnel, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of a committee shall be decided by the BOD and shall be at least three (03) persons, including members of the BOD and external members. Independent members of the BOD/non-executive members should constitute a majority in a committee, and one of them shall be appointed as the Head of the committee by a decision of the BOD. The activities of a committee must comply with the regulations of the BOD. A resolution of a committee shall only be effective if it is passed by a majority of the attending members at a meeting of the committee.</p> <p>2. The implementation of a decision of the BOD, or of a committee of the BOD, must comply with the provisions of prevailing law and the Company's Charter, and the internal regulations on corporate governance.</p>



**Chương IV**  
**CUỘC HỌP HĐQT**

**Điều 15. Cuộc họp HĐQT**

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT.
2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:
  - a. Có đề nghị của BKS hoặc thành viên độc lập HĐQT;
  - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
  - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
  - d. Trường hợp khác theo Điều lệ công ty.
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

**Chapter IV**  
**MEETINGS OF THE BOD**

**Article 15. Meetings of the BOD**

1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of the election of that Board. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. If there is more than one member with the highest and equal number or percentage of votes, the members shall elect by a majority vote one from among themselves to convene the meeting of the BOD.
2. The BOD shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:
  - a. At the request of the BOS or an independent member of the BOD;
  - b. At the request of the General Director or at least five (05) other managers;
  - c. At the request of at least two (02) members of the BOD;
  - d. Other cases according to the Company's Charter.
4. A request as stipulated in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose and the matters to be discussed and decided upon that fall under the authority of the BOD.
5. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of receiving a request as stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman



6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT.

Thành viên BKS có quyền tham dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ (3/4) ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn (1/2) một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

fails to convene the meeting as requested, they shall be liable for any damages caused to the Company; the requester has the right to convene a meeting of the BOD in place of the Chairman.

6. The Chairman of the BOD or the convener of the meeting must send a notice of the meeting at least three (03) working days before the meeting date. The notice must specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters for discussion and decision. The notice must be accompanied by the documents to be used at the meeting and the ballot form for the members. The notice of a BOD meeting may be sent by post, telephone, fax, electronic means, or other methods stipulated in the Company's Charter, ensuring it reaches the contact address of each member of the BOD registered with the Company.

7. The Chairman of the BOD or the convener shall send the notice of the meeting and accompanying documents to the members of the BOS in the same manner as to the members of the BOD. Members of the BOS have the right to attend meetings of the BOD; they have the right to discuss but not to vote.

8. A meeting of the BOD shall be conducted when three-quarters (3/4) or more of the total members are present. If a meeting convened as stipulated in this clause does not have a quorum, a second meeting may be convened within seven (07) days from the scheduled date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the members of the BOD are present.

9. A member of the BOD shall be considered as attending and voting at a meeting in the following cases:

a. Attending and voting in person at the meeting;

b. Authorizing another person to attend and vote at the meeting in accordance with Clause 11 of this Article;



<p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.</p> <p>12. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.</p>	<p>c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms;</p> <p>d. Sending a ballot to the meeting by post, fax, or email;</p> <p>đ. Sending a ballot by other means as stipulated in the Company's Charter.</p> <p>10. If a ballot is sent to the meeting by post, it must be in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the BOD at least one (01) hour before the opening of the meeting. The ballot shall only be opened in the presence of all attendees.</p> <p>11. Members must attend all meetings of the BOD. A member may authorize another person to attend and vote if approved by a majority of the members of the BOD.</p> <p>12. A resolution or decision of the BOD shall be passed if it is approved by a majority of the attending members; in case of a tie, the final decision shall be determined by the vote of the Chairman of the BOD.</p>
<p><b>Điều 16. Biên bản họp HĐQT</b></p> <p>1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p>	<p><b>Article 16. Minutes of a BOD meeting</b></p> <p>1. Meetings of the BOD must be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may also be prepared in a foreign language, and must include the following main content:</p> <p>a. The name, head office address, and enterprise identification number;</p> <p>b. The time and venue of the meeting;</p>

<p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>đ. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</p> <p>4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	<p>c. The purpose, agenda, and content of the meeting;</p> <p>d. The full name of each attending member or their authorized representative and the method of attendance; the full names of the absent members and the reasons;</p> <p>đ. The matters discussed and voted upon at the meeting;</p> <p>e. A summary of the opinions of each attending member in the order of the proceedings;</p> <p>g. The voting results, specifying the members who voted for, against, and abstained;</p> <p>h. The matters that were passed and the corresponding approval rates;</p> <p>i. The full names and signatures of the chairman and the secretary, except as provided in Clause 2 of this Article.</p> <p>2. In case the chairman or the secretary refuses to sign the minutes of a meeting, but if it is signed by all other members of the BOD who attended the meeting and contains all the content required by points a, b, c, d, đ, e, g, and h of Clause 1 of this Article, the minutes shall be effective.</p> <p>3. The chairman, the secretary, and the signatories of the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of the BOD meeting.</p> <p>4. The minutes of a BOD meeting and the documents used in the meeting must be archived at the Company's head office.</p> <p>5. The minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language shall have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese and foreign language versions, the Vietnamese version shall prevail.</p>
---	--



<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b> <b>BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</b></p> <p><b>Điều 17. Trình báo cáo hằng năm</b></p> <p>1. Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:</p> <p>a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính;</p> <p>c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;</p> <p>d. Báo cáo thẩm định của BKS.</p> <p>2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến BKS để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.</p> <p>3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của BKS và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Chapter V</b> <b>REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS</b></p> <p><b>Article 17. Submission of annual reports</b></p> <p>1. At the end of the fiscal year, the BOD must submit the following reports to the GMS:</p> <p>a. The report on the Company's business results;</p> <p>b. The financial statements;</p> <p>c. The assessment report on the management and administration of the Company;</p> <p>d. The evaluation report of the BOS.</p> <p>2. The reports specified in points a, b, and c of Clause 1 of this Article must be sent to the BOS for evaluation at least 30 days before the opening of the annual GMS, unless the company charter stipulates otherwise.</p> <p>3. The reports specified in Clauses 1 and 2 of this Article, the evaluation report of the BOS, and the audit report must be archived at the Company's head office at least 10 days before the opening of the annual GMS, unless the company charter stipulates a longer period. A shareholder who has continuously owned shares of the Company for at least one (01) year has the right, either alone or with a lawyer, accountant, or auditor with a professional practice certificate, to directly inspect the reports specified in this Article.</p>
<p><b>Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT</b></p> <p>1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p>	<p><b>Article 18. Remuneration, bonuses, and other benefits of members of the BOD</b></p> <p>1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the BOD based on business results and efficiency.</p> <p>2. Members of the BOD are entitled to work remuneration and</p>



<p>2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.</p> <p>4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.</p> <p>5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.</p> <p>6. Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>bonuses. Work remuneration shall be calculated based on the number of working days required to complete the duties of a member of the BOD and the daily rate. The BOD shall propose the remuneration for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses of the BOD shall be decided by the GMS at the annual meeting.</p> <p>3. The remuneration of each member of the BOD shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the GMS at the annual meeting.</p> <p>4. A member of the BOD who holds an executive position, or a member who works in committees of the BOD, or who performs other tasks beyond the normal duties of a member of the BOD, may be paid additional remuneration in the form of a lump sum, a salary, a commission, a percentage of profits, or in another form as decided by the BOD.</p> <p>5. Members of the BOD are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, subsistence, and other reasonable expenses that they have incurred while performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending meetings of the GMS, the BOD, or its committees.</p> <p>6. Members of the BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company upon the approval of the GMS. This insurance shall not cover liabilities of members of the BOD related to violations of the law and the Company's Charter.</p>
<p><b>Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan</b></p> <p>Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:</p>	<p><b>Article 19. Disclosure of related interests</b></p> <p>The disclosure of interests and related parties of the Company shall be as follows:</p>



<p>1. Thành viên HĐQT của Công ty phải kê khai với công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</p> <p>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;</p> <p>b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.</p> <p>2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</p> <p>3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.</p>	<p>1. Members of the Company's BOD must declare their related interests to the company, including:</p> <p>a. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which they own a capital contribution or shares; the percentage and the time of ownership of that capital contribution or shares;</p> <p>b. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which their related parties jointly or separately own more than 10% of the charter capital.</p> <p>2. The declaration specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises; any amendments or supplements must be notified to the Company within seven (07) working days from the date of the corresponding amendment or supplement.</p> <p>3. A member of the BOD who, in a personal capacity or on behalf of others, performs work of any kind within the scope of the Company's business must explain the nature and content of that work to the BOD and may only carry it out with the approval of a majority of the remaining members of the BOD; if they do so without declaration or without the approval of the BOD, all income derived from that activity shall belong to the Company.</p>
---	---



<p style="text-align: center;"><b>Chương VI</b> <b>MỐI QUAN HỆ CỦA HĐQT</b></p> <p><b>Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.</li> <li>Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.</li> <li>Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.</li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>Chapter VI</b> <b>RELATIONSHIPS OF THE BOD</b></p> <p><b>Article 20. Relationship among members of the BOD</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>The relationship among members of the BOD is one of coordination. Members are responsible for informing each other of relevant issues in the course of handling their assigned tasks.</li> <li>In the course of handling tasks, the member assigned with the main responsibility must proactively coordinate the process, especially if it involves an area for which another member is responsible. If there are differing opinions among the members, the member with the main responsibility shall report to the Chairman of the BOD for a decision within their authority or to organize a meeting or collect the opinions of the members in accordance with the law, the Company's Charter, and these Regulations.</li> <li>In case of a re-assignment of duties among the members of the BOD, the members must hand over the work, records, and related documents. This handover must be documented in writing, and the Chairman of the BOD must be notified.</li> </ol>
<p><b>Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành</b></p> <p>Với vai trò quản trị, HĐQT ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p>	<p><b>Article 21. Relationship with the Board of Management</b></p> <p>In its governance role, the BOD issues resolutions for the General Director and the management team to implement. At the same time, the BOD inspects and supervises the implementation of these resolutions.</p>
<p><b>Điều 22. Mối quan hệ với BKS</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Mối quan hệ giữa HĐQT và BKS là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với BKS theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.</li> </ol>	<p><b>Article 22. Relationship with the BOS</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>The relationship between the BOD and the BOS is one of coordination. The working relationship between the BOD and the BOS is based on the principles of equality and independence, while also coordinating closely and supporting each other in the performance of their duties.</li> </ol>



<p>2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của BKS, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.</p>	<p>2. Upon receiving inspection minutes or summary reports from the BOS, the BOD is responsible for studying them and directing the relevant departments to develop and implement timely corrective plans.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương VII</b> <b>CÁN BỘ QUẢN LÝ CÔNG TY</b></p> <p><b>Điều 23. Trình tự lựa chọn và bổ nhiệm cán bộ quản lý</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cán bộ quản lý cấp cao bao gồm: Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.</li> <li>2. Cán bộ quản lý cấp trung bao gồm: Trưởng Phòng nghiệp vụ, Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc Công ty.</li> <li>3. Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau : <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;</li> <li>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong điều hành doanh nghiệp hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;</li> <li>c. Các tiêu chuẩn khác theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</li> </ol> </li> <li>4. Các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau : <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>b. Là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tế phù hợp với vị trí công việc được bổ nhiệm.</li> <li>c. Không được đồng thời làm cán bộ quản lý của doanh nghiệp khác.</li> </ol> </li> <li>5. Bổ nhiệm: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. HĐQT bổ nhiệm một trong số thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc điều hành.</li> <li>b. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc, HĐQT xem xét, quyết định bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba trở lên số thành viên HĐQT tán thành; Hình thức biểu quyết có thể là bầu phiếu kín. Nhiệm kỳ</li> </ol> </li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>Chapter VII</b> <b>COMPANY MANAGERS</b></p> <p><b>Article 23. Procedure for selecting and appointing managers</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Senior managers include: the General Director, Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company.</li> <li>2. Mid-level managers include: Heads of professional departments and Directors of affiliated enterprises of the Company.</li> <li>3. The General Director must meet the following standards and conditions: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. To have full legal capacity and not be a person prohibited from managing an enterprise as prescribed by law;</li> <li>b. To have professional qualifications and practical experience in business administration or in the Company's main business sectors;</li> <li>c. Other standards as per the Law on Enterprises and the Company's Charter.</li> </ol> </li> <li>4. The Deputy General Directors and the Chief Accountant of the Company must meet the following standards and conditions: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. To have full legal capacity and not be a person prohibited from managing an enterprise as prescribed by law.</li> <li>b. To have professional qualifications and practical experience suitable for the appointed position.</li> <li>c. Not to concurrently hold a managerial position in another enterprise.</li> </ol> </li> <li>5. Appointment: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. The BOD shall appoint one of its members or hire another person to be the executive General Director.</li> <li>b. At the proposal of the General Director, the BOD shall consider and decide on the appointment of the Deputy General Directors and the Chief Accountant of the Company with the approval of</li> </ol> </li> </ol>



<p>của Ban Tổng giám đốc là 03 năm và có thể tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>c. Cán bộ quản lý cấp trung do Tổng Giám đốc quyết định bổ nhiệm sau khi được HĐQT biểu quyết thông qua.</p> <p>6. Ký kết hợp đồng lao động: Cán bộ quản lý cấp cao do HĐQT ký kết hợp đồng lao động. Mức lương, lợi ích và các điều kiện khác sẽ được thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng.</p>	<p>two-thirds (2/3) or more of the members of the BOD; the voting method may be conducted by secret ballot. The term of office of the Board of Management is three (03) years and may be reappointed for an unlimited number of terms.</p> <p>c. Mid-level managers shall be appointed by the General Director after a vote of approval by the BOD.</p> <p>6. Senior signing of employment contracts: managers shall have their employment contracts signed by the BOD. The salary, benefits, and other conditions will be specifically agreed upon in the contract.</p>
<p><b>Điều 24: Miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ quản lý</b></p> <p>1. Cán bộ quản lý cấp cao bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 24 của Quy chế này.</p> <p>b. Trong quản lý, điều hành không mang lại hiệu quả hoặc gây tổn thất lớn đến lợi ích của Công ty.</p> <p>c. Có đơn xin từ chức gửi đến HĐQT Công ty.</p> <p>d. Theo quyết định của HĐQT.</p> <p>2. HĐQT có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành, trong trường hợp Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc là thành viên HĐQT thì không được biểu quyết. Tổng Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.</p> <p>3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm cán bộ quản lý cấp cao phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Article 24: Relief from duty and dismissal of managers</b></p> <p>1. A senior manager shall be relieved from duty in the following cases:</p> <p>a. No longer meets the standards and conditions stipulated in Clauses 3 and 4 of Article 24 of these Regulations.</p> <p>b. In their management and administration, fails to achieve efficiency or causes significant losses to the interests of the Company.</p> <p>c. Submits a letter of resignation to the Company's BOD.</p> <p>d. Pursuant to a decision of the BOD.</p> <p>2. The BOD may dismiss the executive General Director, the Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company with the approval of two-thirds (2/3) or more of the members of the BOD. If the General Director or a Deputy General Director is a member of the BOD, they shall not vote. The dismissed executive General Director has the right to object to this dismissal at the next GMS.</p> <p>3. The appointment, relief from duty, or dismissal of a senior manager must be disclosed in accordance with the law.</p>
<p><b>Điều 25. Phối hợp của HĐQT đối với các tổ chức, đoàn thể trong Công ty</b></p> <p>1. HĐQT phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Công ty và Ban chấp hành các đoàn thể quần chúng chăm lo, bảo vệ lợi ích chính</p>	<p><b>Article 25. Coordination of the BOD with organizations and unions within the Company</b></p> <p>1. The BOD shall coordinate closely with the Company's Party Committee and the executive committees of mass organizations to care for and protect the legitimate interests of the employees,</p>



<p>đáng của người lao động, vận động cán bộ, công nhân tham gia xây dựng, phát triển doanh nghiệp, tự giác thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>2. HĐQT và các thành viên HĐQT có trách nhiệm giải quyết và trả lời các kiến nghị của Đảng ủy Công ty và Ban chấp hành các đoàn thể quần chúng.</p> <p>3. Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong Công ty</p> <p>a. Về tài chính: Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể trong Công ty không được sử dụng nguồn tài chính của Công ty, trừ khi HĐQT có quyết định khác;</p> <p>b. Quỹ thời gian làm việc: Các sinh hoạt, hội họp của các tổ chức, đoàn thể trong giờ làm việc với thời lượng dưới 60 phút do Tổng giám đốc quyết định, nếu vượt quá 60 phút phải được sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Về phương tiện, cơ sở vật chất: Tổng giám đốc quyết định việc hỗ trợ phương tiện, cơ sở vật chất cho các hoạt động của tổ chức, đoàn thể trong Công ty khi có nhu cầu.</p>	<p>and to mobilize officials and workers to participate in building and developing the enterprise and to voluntarily comply with the policies and laws of the State.</p> <p>2. The BOD and its members are responsible for resolving and responding to the proposals of the Company's Party Committee and the executive committees of mass organizations.</p> <p>3. Activities of organizations and unions within the Company</p> <p>a. Finances: The activities of organizations and unions within the Company may not use the Company's financial resources, unless the BOD decides otherwise;</p> <p>b. Working Time Fund: Activities and meetings of organizations and unions during working hours lasting less than 60 minutes shall be decided by the General Director. If they exceed 60 minutes, the approval of the Chairman of the BOD or an authorized person is required, except in cases of force majeure;</p> <p>c. Facilities and Resources: The General Director shall decide on the support of facilities and resources for the activities of organizations and unions within the Company upon request.</p>
<p><b>Điều 26: Khen thưởng và kỷ luật</b></p> <p>1. HĐQT Công ty xét khen thưởng, kỷ luật thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trên cơ sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền hạn và trách nhiệm được quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty.</li> <li>- Bảng phân công nhiệm vụ của HĐQT; Ban Tổng giám đốc; chức năng nhiệm vụ của cán bộ quản lý.</li> <li>- Đánh giá kết quả công việc của từng thành viên trong năm và hiệu quả sản xuất – kinh doanh của năm đó.</li> </ul> <p>2/ Thời hạn đánh giá, xét khen thưởng, kỷ luật: ít nhất một lần/năm.</p> <p>3/ Mức khen thưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với Ban Tổng Giám đốc: Căn cứ kết quả sản xuất – kinh doanh dựa trên kế hoạch được ĐHĐCĐ giao hàng năm, HĐQT sẽ xem xét quyết định mức khen thưởng hàng năm.</li> </ul>	<p><b>Article 26: Rewards and discipline</b></p> <p>1. The Company's BOD shall consider rewards and discipline for members of the BOD, members of the Board of Management, and other managers based on:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- The powers and responsibilities stipulated by law and the Company's Charter.</li> <li>- The assignment of duties of the BOD and the Board of Management; the functions and duties of the managers.</li> <li>- The assessment of the work results of each member during the year and the production and business efficiency of that year.</li> </ul> <p>2. Timing for Evaluation, Rewards, and Discipline: At least once per year.</p> <p>3. Reward Levels:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- For the Board of Management: Based on the production and business results against the annual plan assigned by the GMS, the BOD will consider and decide on the annual reward level. The General Director will decide on the reward level for the Deputy</li> </ul>



<p>Tổng Giám đốc sẽ quyết định mức khen thưởng cho các Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng dựa trên đánh giá mức hoàn thành công việc được giao hàng năm.</p> <p>- Cán bộ quản lý và người lao động: Trên cơ sở hiệu quả sản xuất – kinh doanh vượt kế hoạch năm, Tổng Giám đốc sẽ đề xuất HĐQT mức thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động.</p>	<p>General Directors and the Chief Accountant based on an assessment of their annual performance.</p> <p>- For Managers and Employees: Based on the production and business efficiency exceeding the annual plan, the General Director will propose a reward level for managers and employees to the BOD.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương VIII</b> <b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b></p> <p><b>Điều 27. Hiệu lực thi hành</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng bao gồm 8 chương, 27 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 04 năm 2026.</li> <li>Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.</li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>Chapter VIII</b> <b>IMPLEMENTATION PROVISIONS</b></p> <p><b>Article 27. Effective date</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>These operational Regulations of the BOD of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company, comprising 8 chapters and 28 articles, shall take effect from April 19, 2026.</li> <li>Language: These Regulations are executed in both Vietnamese and English. In the event of any conflict or discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail and govern.</li> </ol>

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**ON BEHALF OF THE BOD**  
**CHAIRMAN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)  
(Signature, full name, and seal)



*Lê Đình Hiến*